

Số: 68/QĐ-MNĐQ

Đồng Quang, ngày 22 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc kiện toàn ban chỉ đạo thực hiện công khai
theo Thông tư 36/2017/BGD-ĐT, Năm học 2023-2024**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON ĐỒNG QUANG

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc “Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân”;

Căn cứ vào nhiệm vụ năm học 2023-2024;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai trong nhà trường năm học 2023-2024 theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT gồm các bà có tên sau: (Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, hoàn thành đầy đủ, chính xác các nội dung và tiến hành công khai theo đúng quy định của Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT. Nhiệm vụ của các thành viên do Trưởng ban phân công.

Điều 3: Các tổ chuyên môn, bộ phận tài chính và giáo viên nhóm, lớp và các bà có tên ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 1 ;
- Lưu VT./.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Bích Xòe

DANH SÁCH

**Ban chỉ đạo thực hiện công khai trong nhà trường
theo Thông tư 36/2017/TT-BGD&ĐT năm học 2023-2024**

*(Ban hành kèm theo quyết định số: 68/QĐ-MNDQ ngày 22 tháng 9 năm 2023
của Hiệu trưởng trường Mầm Non Đồng Quang)*

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Nhiệm vụ |
|------------|-----------------------|----------------------------|-----------------|
| 1 | Bà Trần Thị Bích Xòe | Hiệu trưởng | Trưởng ban |
| 2 | Bà Nguyễn Thị Thanh | Phó hiệu trưởng | Phó ban |
| 3 | Bà Trần Thị Thu Huyền | Phó hiệu trưởng | Phó ban |
| 4 | Bà Trương Thị Độ | Chủ tịch CĐ | Thành viên |
| 5 | Bà Hồ Thị Yên | Bí thư ĐTN | Thành viên |
| 6 | Bà Vũ Thị Lãnh | TT tổ 5 T - TBTND | Thành viên |
| 7 | Bà Nguyễn Thị Hoa | TT tổ 4 tuổi | Thành viên |
| 8 | Bà Đỗ Thị Hương | TT tổ 3 tuổi | Thành viên |
| 9 | Bà Đỗ Thị Hà | TT tổ nhà trẻ - nuôi dưỡng | Thành viên |
| 10 | Bà Hồ Thị Vân | TT tổ văn phòng | Thành viên |

(Danh sách gồm 10 người)

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN CÔNG KHAI

*(Ban hành kèm theo quyết định số: 68/QĐ-MNDQ ngày 22/ 9/2023
của Hiệu trưởng trường Mầm Non Đồng Quang)*

I. Trưởng Ban chỉ đạo thực hiện công khai: Bà Trần Thị Bích Xòe – Hiệu trưởng nhà trường.

1. Chịu trách nhiệm phụ trách chung. Cập nhật, nghiên cứu, tổ chức học tập, quán triệt và thực hiện việc công khai, minh bạch được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật (Bộ luật, Luật và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật) của Nhà nước hiện hành đang được áp dụng trong tổ chức hoạt động của cơ sở giáo dục bảo đảm đúng, đủ nội dung phải công khai, đúng thời điểm phải công khai (kể cả thời điểm gốc và thời điểm cập nhật khi có sự thay đổi nội dung liên quan), lựa chọn hình thức công khai phù hợp đáp ứng đúng yêu cầu tương ứng với mỗi nội dung phải công khai và phục vụ hiệu quả cho công tác quản lý của đơn vị (chú ý thực hiện những nội dung bắt buộc phải công khai trên Website của đơn vị).

2. Trong quá trình thực hiện công tác công khai, chỉ đạo các cá nhân, tổ chức, bộ phận thực hiện theo Danh mục công khai (có văn bản kèm theo) nhằm rà soát, kiểm tra những việc phải công khai để triển khai thực hiện công tác công khai bảo đảm đúng, đủ nội dung, hình thức, thời điểm, thời hạn theo từng nội dung phải công khai.

3. Phân công các cá nhân, tổ chức, bộ phận thường xuyên rà soát, tổ chức thực hiện tốt việc thực hiện công khai theo quy định tại các văn bản: Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT (Thông tư số 36); Thông tư số 61/2017/TT-BTC, Thông tư số 90/2018/TT-BTC, Thông tư số 19/2005/TT-BTC; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT; Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/05/2020 của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (năm 2017); Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP; Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/ 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Nghị định số 04/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục; Nghị định số 24/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

**II. Phó trưởng ban chỉ đạo thực hiện công khai: Bà Nguyễn Thị Thanh,
- Phó hiệu trưởng nhà trường**

1. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về việc công khai thuộc các lĩnh vực sau:

1.1. Đối với Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân được ban hành kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT (Thông tư số 36):

- Trách nhiệm công khai: Theo quy định tại Điều 9 Quy chế của Thông tư số 36.

- Các nội dung phải công khai: Cơ sở giáo dục mầm non thực hiện theo Điều 4 của Thông tư số 36.

- Biểu mẫu công khai: Tuân thủ thực hiện công khai đúng mẫu trong Quy chế của Thông tư số 36; những nội dung phải công khai được quy định trong Quy chế của Thông tư số 36 nhưng chưa có sẵn biểu mẫu thì tự xây dựng văn bản (hoặc Mẫu/Biểu mẫu) để thực hiện công khai.

- Hình thức, thời điểm và thời gian công khai: Thực hiện theo quy định tại Điều 8 trong Quy chế của Thông tư số 36 và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan tới nội dung công khai về thu chi tài chính (Luật Ngân sách, Luật Kế toán, Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Giá, Luật Đấu thầu,... và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành tương ứng).

- Chế độ báo cáo: Thực hiện nghiêm túc theo quy định tại khoản 2 Điều 9 trong Quy chế của Thông tư số 36.

1.2. Đối với Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/05/2020 của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập:

- Giúp trưởng ban Tổ chức thực hiện: theo Điều 21 Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT.

- Giúp trưởng ban một số nội dung thuộc Những việc phải công khai: Thực hiện theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT.

- Biểu mẫu công khai: Tự xây dựng văn bản (hoặc Mẫu/Biểu mẫu) để thực hiện công khai.

- Hình thức, thời điểm và thời gian công khai: Thực hiện theo Điều 10 Thông tư số 11/2020TT-BGDĐT.

1.3. Đối với Luật Phòng, chống tham nhũng: Nghị định số 59/2019 NĐ-CP hiện công khai ngày 01/7/ 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020NĐ-CP

ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị:

- Giúp Trưởng ban Tổ chức thực hiện: theo quy định tại các Điều 9, 10, 11, 1, D, 18, 26, 27, 39 Luật Phòng, chống tham nhũng; các Điều 24, 27, 89 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; các Điều 11, 12, 25 Nghị định số 130/2020/NH-CP.

- Giúp Trưởng ban một số nội dung trong Những việc, nội dung Phải công khai: thực hiện công khai các nội dung được quy định tại Điều 10, khoản 2 Điều 15, các điểm b, c khoản 1 Điều 18, khoản 1 Điều 26, khoản 1 Điều 27, các khoản 1, 2 Điều 39 Luật Phòng, chống tham nhũng; khoản 2 Điều 24, điểm b khoản 2 Điều 27 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; điểm a khoản 1 Điều 11, Điều 12 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP. Hình thức, thời điểm và thời hạn công khai: thực hiện theo quy định tại Điều 11 Luật Phòng, chống tham nhũng; các khoản 3, 4 Điều 11, khoản 2 Điều 12 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP; các văn bản hướng dẫn áp dụng từng năm/từng thời điểm/từng việc (nếu có) của UBND huyện Gia Lộc, Phòng GD&ĐT.

1.4. Đối với Nghị định số 04/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử lý phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục:

Giúp Trưởng ban tiếp tục thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, công khai Nghị định số 04/2021/NĐ-CP đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động của đơn vị được biết để phòng, ngừa, tránh vi phạm.

1.5. Đối với Nghị định số 24/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập:

Giúp Trưởng ban thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, công khai Nghị định số 24/2021/NĐ-CP đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động của đơn vị được biết để thực hiện.

2. Thực hiện các công việc khác khi được Trưởng ban phân công.

III. Phó trưởng ban chỉ đạo thực hiện công khai: Bà Trần Thị Thu Huyền - Phó Hiệu trưởng nhà trường:

1. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về việc công khai thuộc các lĩnh vực sau:

1.1. Đối với Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập:

- Giúp trưởng ban Tổ chức thực hiện: theo Điều 21 Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT.

- Giúp trưởng ban một số nội dung thuộc Những việc phải công khai: thực hiện theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT.

- Điều 27 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; điểm a khoản 1 Điều 11, Điều 12 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

Hình thức, thời điểm và thời hạn công khai: Thực hiện theo quy định tại

Điều 11 Luật Phòng, chống tham nhũng; các khoản 3, 4 Điều 11, khoản 2 Điều 12 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP; các văn bản hướng dẫn áp dụng từng năm/từng thời điểm/từng việc (nếu có) của UBND huyện Gia Lộc, Phòng GD&ĐT.

1.2. Đối với Nghị định số 04/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục:

Giúp Trưởng ban tiếp tục thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, công khai Nghị định số 04/2021/NĐ-CP đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động của đơn vị được biết để phòng, ngừa, tránh vi phạm.

1.3. Đối với Nghị định số 24/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập:

Giúp Trưởng ban thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, công khai Nghị định số 24/2021/NĐ-CP đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động của đơn vị được biết để thực hiện.

2. Thực hiện các công việc khác khi được Trưởng ban phân công.

IV. Ủy viên ban chỉ đạo thực hiện công khai: Bà Vũ Thị Lãnh - Trưởng ban Thanh tra nhân dân

1. Thực hiện giám sát các cá nhân, tổ chức, bộ phận thực hiện công khai theo Danh mục công khai, theo quy định tại các văn bản: Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT (Thông tư số 36); Thông tư số 61/2017/TT-BTC, Thông tư số 90/2018/TT-BTC, Thông tư số 19/2005/TT-BTC; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT; Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/05/2020 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (năm 2017); Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP; Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành

Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Nghị định số 04/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục; Nghị định số 24/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

2. Phản ánh kịp thời cho Trưởng ban những nội dung công khai chưa đầy đủ, chưa đúng quy định của các cá nhân, tổ chức, bộ phận.

3. Thực hiện các công việc khác khi được Trưởng ban phân công.

V. Ủy viên ban chỉ đạo thực hiện công khai: Bà Hồ Thị Vân - Phụ trách kế toán – TT tổ Văn phòng

1. Chịu trách nhiệm trước Trường ban về việc công khai thuộc các lĩnh vực sau:

1.1. Công khai toàn bộ các vấn đề liên quan đến tài chính, thu chi của đơn vị theo quy định tại các văn bản hiện hành Đối với nội dung công khai thu chi tài chính, cần lưu ý:

Khi thực hiện việc công khai thu chi tài chính theo quy định tại Quy chế của Thông tư số 36, phải đồng thời áp dụng thực hiện công khai những nội dung/vấn đề phải công khai theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC, Thông tư số 90/2018/TT-BTC, Thông tư số 19/2005/TT- BTC; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT.

* Đối với Thông tư số 61/2017/TT-BTC và Thông tư số 90/2018/TT-BTC:

+ Trách nhiệm công khai: các cơ sở giáo dục thực hiện theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

+ Nội dung công khai: được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3, điểm b khoản 2 Điều 3, điểm b khoản 3 Điều 3 Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

+ Hình thức công khai: theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

+ Thời điểm công khai: theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 61/2017/TT-BTC.

+ Biểu mẫu công khai: những nội dung phải công khai được quy định trong Thông tư số 61/2017/TT-BTC và Thông tư số 90/2018/TT-BTC đã có sẵn Mẫu/Biểu mẫu thì bắt buộc phải tuân thủ công khai đúng Mẫu/Biểu mẫu; những nội dung phải công khai được quy định trong Thông tư số 61/2017/TT-BTC và Thông tư số 90/2018/TT-BTC chưa có sẵn Mẫu/Biểu mẫu thì tự xây dựng văn bản (hoặc Mẫu/Biểu mẫu) để thực hiện công khai.

* Đối với Thông tư số 19/2005/TT-BTC và Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT:

- Tổ chức thực hiện công khai nội dung thu chi tài chính đối với các quỹ (được phép thành lập quỹ theo quy định của pháp luật, như: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp; Quỹ bổ sung thu nhập; Quỹ khen thưởng; Quỹ phúc lợi; Quỹ khác-nếu có) có nguồn từ ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 1 Mục II Thông tư số 19/2005/TT-BTC; công khai nội dung về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo quy định tại các Điều 2, 7, 8 Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT và các văn bản có liên quan (nếu có).

- Biểu mẫu công khai: những nội dung phải công khai được quy định trong khoản 1 Mục II Thông tư số 19/2005/TT-BTC và các Điều 2, 7, 8 Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT không có sẵn Biểu mẫu, tự xây dựng văn bản (hoặc Mẫu/Biểu mẫu) để thực hiện công khai.

1.2. Đối với Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/05/2020 của Bộ

GDDT hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập:

- Giúp Trưởng ban tổ chức thực hiện: theo Điều 21 Thông tư số 11/2020 TT-BGDĐT.

- Giúp Trưởng ban một số nội dung trong những việc phải công khai: Thực hiện theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT.

- Biểu mẫu công khai: trong Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT không có sẵn Biểu mẫu nên tự xây dựng văn bản (hoặc Mẫu/Biểu mẫu) để thực hiện công khai.

- Hình thức, thời điểm và thời gian công khai: thực hiện theo Điều 10 Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT.

1.3. Đối với Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (năm 2017); Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của

Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP.

- Tổ chức thực hiện: theo quy định khoản 1 Điều 8 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; các Điều 121, 122, 123, 124 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP; Điều 7 Thông tư số 144/2017/TT-BTC.

- Những việc, nội dung phải công khai: thực hiện công khai các nội dung được quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; các Điều 46, 3 47, 121, 122, 123, 124 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP; khoản 1 Điều 11 Thông tư số 144/2017/TT-BTC.

1 - Biểu mẫu công khai: những nội dung phải công khai đã có sẵn Biểu mẫu tại khoản 1 Điều 11 Thông tư số 144/2017/TT-BTC bắt buộc phải tuân thủ công khai đúng mẫu; những nội dung phải công khai được quy định trong Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, Thông tư số 144/2017/TT-BTC chưa có sẵn Biểu mẫu thì tự xây dựng văn bản (hoặc Mẫu/Biểu mẫu) để thực hiện công khai.

- Hình thức, thời điểm và thời hạn công khai: thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; các Điều 46, 47, 121, 122, 123, 124 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP.

1.4. Đối với Luật Phòng, chống tham nhũng: Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị:

- Giúp Trưởng ban tổ chức thực hiện: theo quy định tại các Điều 9, 10, 11, 12, 15, 18, 26, 27, 39 Luật Phòng, chống tham nhũng; các Điều 24, 27, 89 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; các Điều 11, 12, 25 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

- Giúp Trưởng ban một số việc, nội dung phải công khai: thực hiện công

khai các nội dung được quy định tại Điều 10, khoản 2 Điều 15, các điểm b, c khoản Điều 18, khoản 1 Điều 26, khoản 1 Điều 27, các khoản 1, 2 Điều 39 Luật Phòng, chống tham nhũng; khoản 2 Điều 24, điểm b khoản 2 Điều 27 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; điểm a khoản 1 Điều 11, Điều 12 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

- Hình thức, thời điểm và thời hạn công khai: thực hiện theo quy định tại Điều 11 Luật Phòng, chống tham nhũng; các khoản 3, 4 Điều 11, khoản 2 Điều 12 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP; các văn bản hướng dẫn áp dụng từng năm/từng thời điểm/từng việc (nếu có) của cấp có thẩm quyền (Thanh tra tỉnh, Sở GDĐT đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở GDĐT; UBND huyện/thành phố, Phòng GDĐT đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc Phòng GDĐT).

1.5. Đối với Nghị định số 04/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục:

Giúp Trưởng ban tuyên truyền, phổ biến, công khai Nghị định số 04/2021/NĐ-CP đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động của đơn vị được biết để phòng, ngừa, tránh vi phạm.

2. Thực hiện các công việc khác khi được Trưởng ban phân công.

VI. Ủy viên ban chỉ đạo thực hiện công khai: Bà Trương Thị Đọ - Chủ tịch công đoàn.

1. Thực hiện giám sát các cá nhân, tổ chức, bộ phận thực hiện công khai theo Danh mục công khai, theo quy định tại các văn bản: Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT (Thông tư số 36); Thông tư số 61/2017/TT-BTC, Thông tư số 90/2018/TT-BTC, Thông tư số 19/2005/TT-BTC; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT; Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/05/2020 của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (năm 2017); Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP; Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Nghị định số 04/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục; Nghị định số 24/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

2. Phản ánh kịp thời cho Trưởng ban những nội dung công khai chưa đầy đủ, chưa đúng quy định của các cá nhân, tổ chức, bộ phận.

3. Thực hiện các công việc khác khi được Trưởng ban phân công.

VII. Ủy viên ban chỉ đạo thực hiện công khai: Bà Hồ Thị Yến - Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh

1. Thực hiện giám sát các cá nhân, tổ chức, bộ phận thực hiện công khai theo Danh mục công khai, theo quy định tại các văn bản: Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT (Thông tư số 36); Thông tư số 61/2017/TT-BTC, Thông tư số 90/2018/TT-BTC, Thông tư số 19/2005/TT-BTC; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT; Thông tư số 11/2020TT-BGDĐT ngày 19/05/2020 của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (năm 2017); Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP; Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/ND-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Nghị định số 04/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục; Nghị định số 24/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

2. Phản ánh kịp thời cho Trưởng ban những nội dung công khai chưa đầy đủ, chưa đúng quy định của các cá nhân, tổ chức, bộ phận.

3. Thực hiện các công việc khác khi được Trưởng ban phân công.

VIII. Ủy viên ban chỉ đạo thực hiện công khai: TT các tổ chuyên môn NT – ND, 3,4 tuổi

1. Giúp việc cho Trưởng ban, các Phó trưởng ban; phối hợp với các ủy viên khác trong Ban chỉ đạo để thực hiện nhiệm vụ

2. Ghi nhật ký đầy đủ và chịu trách nhiệm toàn bộ về các biên bản công khai, kết thúc công khai.

3. Thực hiện các công việc cụ thể khi được Trưởng ban phân công/.

Số: 33/KH-MNĐQ

Đồng Quang, ngày 22 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện công khai năm học 2023 - 2024

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Hướng dẫn số 148/PGD&ĐT-GDMN ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Phòng GD&ĐT huyện Gia Lộc về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2023-2024;

Căn cứ vào đặc điểm tình hình của địa phương, nhà trường trong các năm học trước, Trường Mầm non Đồng Quang xây dựng Kế hoạch thực hiện công khai năm học 2023 - 2024 của trường như sau:

I. Mục đích, yêu cầu:

- Nhằm nâng cao ý thức và tinh thần trách nhiệm trong đội ngũ cán bộ quản lý và tập thể giáo viên nhà trường ý thức trách nhiệm và tinh thần cộng đồng trong công tác.

- Tập thể CB, GV, NV biết được các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục của nhà trường, biết được chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục thực tế của nhà trường từ đó có biện pháp cải tiến nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ trong nhà trường.

- Quản lý tốt việc thu, chi ngân sách cũng như việc sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện từ phụ huynh học sinh đảm bảo khách quan chống các biểu hiện tiêu cực trong đơn vị, từ đó xây dựng tập thể có tình đoàn kết nội bộ tốt.

- Thúc đẩy cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường phấn đấu vươn lên trong công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Công khai các hoạt động của nhà trường trước cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và quần chúng nhân dân trên địa bàn.

- Tổ chức thực hiện tốt các nội dung công khai cơ bản và Quy chế dân chủ ở cơ sở để xây dựng môi trường đoàn kết trong nội bộ trong trường học.

II. Nội dung thực hiện công khai.

1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

a. Cam kết chất lượng giáo dục:

Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ dự kiến đạt được; chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện; kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển; các hoạt động hỗ trợ chăm sóc, giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm

non (Theo biểu mẫu 01).

b. Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục thực tế:

Công khai số trẻ em/nhóm lớp; số trẻ em học nhóm, lớp ghép; số trẻ em học 2 buổi/ngày; số trẻ em khuyết tật học hòa nhập; số trẻ em được tổ chức ăn bán trú; số trẻ em được kiểm tra sức khỏe định kỳ; kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em; số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục, có sự phân chia theo các nhóm tuổi (Theo biểu mẫu 02).

c. Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn Quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian.

d. Kiểm định cơ sở giáo dục mầm non:

Công khai báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:

a. Cơ sở vật chất:

Diện tích đất, sân chơi, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng, diện tích các loại phòng học và phòng chức năng, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có và còn thiếu so với quy định; số lượng đồ chơi ngoài trời, tính bình quân trên một nhóm hoặc lớp (Theo Biểu mẫu 03).

b. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo (Theo Biểu mẫu 04).

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

3. Công khai thu chi tài chính:

a. Tình hình tài chính của nhà trường:

Thực hiện Quy chế công khai tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước, các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và các văn bản hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Thực hiện nghiêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính.

b. Học phí và các khoản thu khác từ người học:

Công khai mức thu học phí và các khoản thu khác theo năm học.

c. Các khoản chi theo năm học:

Công khai các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội

thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hàng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

d. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách XH.

đ. Kết quả kiểm toán (nếu có):

Thực hiện công khai kết quả kiểm toán theo quy định tại các văn bản quy định hiện hành về công khai kết quả kiểm toán và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước

III. Thời gian và hình thức công khai.

1. Tổ chức thực hiện:

+ Công khai các điều kiện cơ sở vật chất, thời gian: Tháng 10/2023.

+ Công khai về chất lượng đào tạo, thời gian: Đầu năm học, cuối học kỳ I và cuối năm học.

+ Công khai về tài chính (*đặc biệt là công khai về các khoản đóng góp tự nguyện từ PHHS*). Thời gian thực hiện 6 tháng 1 lần đối với tài chính ngân sách và cuối mỗi học kỳ đối với các khoản đóng góp tự nguyện của PHHS.

Bất cứ lúc nào cha mẹ học sinh và những người quan tâm, đều có thể tiếp cận các thông tin trên. Để chuẩn bị cho năm học mới, nhà trường có thể cung cấp thêm các thông tin liên quan khác để cha mẹ học sinh nắm rõ và phối hợp thực hiện.

Đối với trẻ em mới tiếp nhận: phổ biến trong cuộc họp cha mẹ học sinh hoặc phát tài liệu cho cha mẹ học sinh trước khi nhà trường tiếp nhận nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Đối với trẻ em đang được nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục tại nhà trường: phát tài liệu cho cha mẹ học sinh trước khi tổ chức họp cha mẹ học sinh vào đầu năm học mới.

2. Biện pháp thực hiện:

Thực hiện công khai là để đảm bảo tính công bằng, khách quan, đánh giá đúng việc thực hiện quy định của cấp và ngành về công khai minh bạch các hoạt động trong nhà trường, chi ngân sách, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chống tham nhũng trong nội bộ nhà trường. Giám sát thu, chi các khoản tự nguyện của Hội cha mẹ học sinh theo đúng Quy chế của Hội.

- **Về cơ sở vật chất:** Tập thể CB, GV, NV và Hội PHHS bàn bạc và thống nhất về kế hoạch XD cải tạo, sửa chữa trường lớp, về nguồn tài chính đóng góp để cải tạo, sửa chữa, quyết toán kinh phí sau cải tạo sửa chữa thực hiện công khai (*có báo cáo với phụ huynh học sinh vào các kỳ họp trong năm học*).

- **Về chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ:** Hàng tháng, hàng kỳ việc kiểm tra chất lượng thực được thông báo công khai trước tập thể: Thông

báo kế hoạch kiểm tra, thông báo kết quả kiểm tra để tất cả mọi CB,GV,NV đều nắm bắt được kết quả chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục học sinh trong toàn trường, có đánh giá, rút kinh nghiệm, đưa ra bài học cụ thể.

- **Về tài chính:** Thực hiện công khai tài chính theo kỳ học và năm học :

Đầu năm học công khai kết quả thực hiện thu-chi của năm học trước và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ thu chi của năm học tiếp theo.

Kế thúc học kỳ I thực hiện công khai các khoản thu chi đầu năm

(có giám sát của thanh tra nhân dân trường).

3. Hình thức công khai:

a) Công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và kịp thời trước năm học mới hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

b) Niêm yết công khai tại nhà trường tạo đảm bảo thuận tiện để xem xét. Thời điểm công khai và cập nhật đầu năm học hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan. Thời gian thực hiện niêm yết 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

IV. Trách nhiệm thi hành;

Hiệu trưởng có trách nhiệm phổ biến Quy chế công khai này đến công chức, viên chức, giáo viên, nhân viên trong đơn vị để thực hiện.

Phó hiệu trưởng, chủ tịch công đoàn, bí thư chi đoàn, các tổ trưởng chuyên môn có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế và báo cáo định kỳ hoặc đột xuất tình hình thực hiện Quy chế công khai của trường cho Hiệu trưởng.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nội dung “*công khai*” của Trường Mầm non Đồng Quang năm học 2023 – 2024. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì đề nghị Hiệu trưởng xem xét sửa đổi. Quy chế sửa đổi có hiệu lực thi hành khi có quyết định thay thế để xây dựng thương hiệu của nhà trường chất lượng, đoàn kết để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học đã đề ra./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Gia Lộc (để b/c) ;
- CB, GV, NV (để t/h);
- Website nhà trường;
- Lưu VT./.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Bích Xòe

Số: 68^a/QĐ-MNĐQ

Đồng Quang, ngày 29 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT BGDĐT
của trường Mầm non Đồng Quang**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON ĐỒNG QUANG

Căn cứ Thông tư số 52/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Thông tư 36/2017/TT- BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 của nhà trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế thực hiện công khai trong nhà trường năm học 2023-2024 theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT.

Điều 2. Các tổ chức đoàn thể, cán bộ, giáo viên và nhân viên trong nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CBGVNV nhà trường (để t/h);
- Phụ huynh học sinh;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Bích Xòe

QUY CHẾ

Thực hiện công khai của trường Mầm non Đồng Quang

Năm học 2023 - 2024

(Ban hành theo QĐ số 68^a /QĐ-MNĐQ ngày 29/9/2023 về ban hành quy chế công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT của trường MN Đồng Quang)

Chương I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về việc thực hiện công khai của trường mầm non Đồng Quang, theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Toàn bộ CB,GV,NV và các bậc phụ huynh trường mầm non Đồng Quang chịu sự điều chỉnh của Quy chế này.

Điều 2. Mục tiêu thực hiện công khai:

1. Thực hiện công khai cam kết của trường mầm non Đồng Quang về chất lượng CS&GD trẻ, công khai về điều kiện để đảm bảo chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ, về công tác thu chi tài chính, công tác thi đua, công tác sắp xếp nhân sự,... để CB,GV,NV và phụ huynh của trường tham gia giám sát và đánh giá trường theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện công khai của trường nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong việc quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện công khai:

1. Việc thực hiện công khai phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định trong Quy chế này.

2. Thông tin được công khai tại trường mầm non Đồng Quang trong Quy chế này phải chính xác, kịp thời và dễ dàng tiếp cận.

Chương II: THỰC HIỆN CÔNG KHAI CỦA CƠ SỞ GDMN ĐỒNG QUANG

Điều 4: Nội dung công khai:

1. Công khai cam kết chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ và chất lượng chăm sóc giáo dục thực tế:

a. Cam kết chất lượng chăm sóc và giáo dục: Mức độ về sức khỏe, năng lực và hành vi mà trẻ em sẽ đạt được sau mỗi lớp học, chương trình giáo dục mà cơ sở tuân thủ, các điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục của cơ sở giáo dục (Theo Biểu mẫu 01- trong phụ lục của Quy chế).

b. Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục thực tế: Công khai số trẻ em từng độ tuổi, từng nhóm lớp, số trẻ được tổ chức ăn bán trú ở trường, số trẻ em khuyết tật học hòa nhập, số trẻ em được cân đo, theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng,

kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em, số trẻ em từng độ tuổi học chương trình GDMN có sự phân chia theo các nhóm tuổi (Theo Biểu mẫu 02- trong phụ lục của quy chế).

c. Giữ vững danh hiệu “Trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2” và phấn đấu đạt “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa nâng cao năm 2023”.

Năm học 2023 - 2024: Lập kế hoạch và tiếp tục xây dựng các tiêu chí để phấn đấu đạt danh hiệu cao hơn “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa nâng cao”.

d. Phấn đấu đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”:

Năm học 2023 - 2024: Phấn đấu xây dựng, lập kế hoạch và thực hiện các tiêu chuẩn đề nghị cấp trên công nhân danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.

2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:

a. Về cơ sở vật chất: Diện tích đất, sân chơi, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng, diện tích các loại phòng học và phòng chức năng, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng các thiết bị dạy học đang sử dụng, tính bình quân trên một nhóm hoặc lớp (Theo Biểu mẫu 03 - trong phụ lục của quy chế).

b. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên:

Số lượng, chức danh có phân biệt theo hình thức tuyển dụng và trình độ đào tạo (Theo Biểu mẫu 04 - trong phụ lục của quy chế).

Số lượng CBQL, GV, NV được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

3. Công khai thu chi tài chính:

a. Tình hình tài chính của nhà trường: Thực hiện Quy chế công khai tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước, các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và các văn bản hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Thực hiện nghiêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính.

b. Học phí và các khoản thu khác từ người học: Công khai mức thu học phí và các khoản thu khác theo năm học.

c. Các khoản chi theo năm học: Công khai các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hàng tháng của GV và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

d. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

đ. Kết quả kiểm toán (nếu có): Thực hiện công khai kết quả kiểm toán theo quy định tại các văn bản quy định hiện hành về công khai kết quả kiểm toán và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước

Điều 5. Hình thức và thời điểm công khai:

1. Đối với các nội dung quy định tại Điều 4 của Quy chế này:

+ Công khai các điều kiện cơ sở vật chất: Tháng 10/2023.

+ Công khai về chất lượng đào tạo: Đầu năm học, cuối học kỳ I và cuối năm học.

+ Công khai về tài chính (*đặc biệt là công khai về các khoản đóng góp tự nguyện từ PHHS*). Thời gian thực hiện 6 tháng 1 lần đối với tài chính ngân sách và cuối mỗi học kỳ đối với các khoản đóng góp tự nguyện của PHHS.

Bất cứ lúc nào cha mẹ học sinh và những người quan tâm, đều có thể tiếp cận các thông tin trên. Để chuẩn bị cho năm học mới, nhà trường có thể cung cấp thêm các thông tin liên quan khác để cha mẹ học sinh nắm rõ và phối hợp thực hiện.

Đối với trẻ em mới tiếp nhận: phổ biến trong cuộc họp cha mẹ học sinh hoặc phát tài liệu cho cha mẹ học sinh trước khi nhà trường tiếp nhận nuôi dưỡng, CS&GD trẻ.

Đối với trẻ em đang được nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục tại nhà trường: phát tài liệu cho cha mẹ học sinh trước khi tổ chức họp cha mẹ học sinh vào đầu năm học mới.

2. Đối với nội dung quy định tại điểm b khoản 3 Điều 4 của Quy chế này, cơ sở giáo dục thực hiện công khai như sau:

a. Đối với trẻ mới tiếp nhận: Phổ biến trong cuộc họp cha mẹ học sinh hoặc phát tài liệu cho cha mẹ học sinh trước khi trường tiếp nhận nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

b. Đối với trẻ em đang được nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục tại trường: Phát tài liệu cho cha mẹ học sinh trước khi tổ chức họp cha mẹ học sinh vào đầu năm học mới.

Chương III: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của Hiệu trưởng:

1. Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định tại Quy chế này. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

2. Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học trước và kế hoạch triển khai Quy chế công khai của năm học sắp tới cho cơ quan chỉ đạo, chủ trì tổ chức kiểm tra trước 30 tháng 9 hàng năm.

3. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của

trường.

4. Thực hiện công bố KQ kiểm tra vào thời điểm không quá 5 ngày sau khi nhận được KQ kiểm tra của cơ quan chỉ đạo, chủ trì tổ chức kiểm tra bằng các hình thức sau:

a. Công bố công khai trong cuộc họp với CB,GV,NV của trường.

b. Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại cơ sở giáo dục đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh xem xét.

c. Đưa lên trang thông tin điện tử của Nhà trường.

Điều 7. Trách nhiệm của Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai, các tổ chuyên môn và nhân viên trong nhà trường.

- Ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ như đã được phân công trong Quyết định số 68/QĐ-MNĐQ ngày 22/9/2023 về việc kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện QCDC cơ sở của Trường Mầm non Đồng Quang.

- Các tổ chuyên môn và toàn thể CB,GV,NV trong trường có trách nhiệm thực hiện tốt Quy chế này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì đề nghị Ban chỉ đạo xem xét sửa đổi. Quy chế sửa đổi có hiệu lực thi hành chỉ khi có quyết định thay thế./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Gia Lộc (để b/c) ;
- CB, GV, NV (để t/h);
- Website nhà trường;
- Lưu VT./.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Bích Xòe